

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 16-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**

Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

- Thư ký phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **ĐINH VĂN THÔNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp MP, xã MĐ Đ, huyện CB, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 27/8/2020 bị UBND xã MĐĐ ra Quyết định số 05QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy).

Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp MP, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG, học đến lớp 6 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Đến ngày 05/10/2020 thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 05/10/2020 chuyển tạm giam từ ngày 14/10/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện CB. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 05/10/2020, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà ở ấp MP, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG nên lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện CB phối hợp cùng với Công an xã MĐĐ, huyện CB tiến hành kiểm tra nhà H. Kết quả kiểm tra, thu giữ tại giường ngủ phía trước nhà H 01 (một) gói nylon được dán kín, bên

trong chứa tinh thể trong suốt, thu giữ tại liếp vườn của bà Trần Thị H (sát vách nhà H), sinh năm 1965, thường trú ấp MP, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG 01 (một) bình nhựa, trên nắp bình có gắn một đoạn ống nhựa và một đoạn ống thủy tinh có một đầu được uốn cong dạng hình phễu, bên trong có chứa tinh thể trong suốt. Hậu khai nhận, toàn bộ số tinh thể trong suốt mà Công an thu giữ là ma túy của H nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon được dán kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Văn H, Ngô Thị Trúc G, Ngô Thị Trúc M, Trần Văn D, Lê Minh T, Nguyễn Văn T, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã MĐĐ, Công an huyện CB, tỉnh TG, ký hiệu số 1;

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh có 01 đầu uốn cong dạng hình phễu bên trong phễu có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Văn H, Ngô Thị Trúc G, Ngô Thị Trúc M, Trần Văn D, Lê Minh T, Nguyễn Văn T, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã MĐĐ, Công an huyện CB, tỉnh TG, ký hiệu số 2;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Trần Văn H;

- 01 (một) bình nhựa, trên nắp bình có gắn 01 đoạn ống nhựa;

- 01 (một) nắp hộp giấy có ghi chữ Inpods 12;

- 01 (một) dao lam;

- 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn 01 đầu;

- 02 (hai) quẹt gas đã qua sử dụng;

- 01 (một) đoạn ống nhựa loại ống hút;

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng hình phễu;

- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

Đối với điện thoại di động mà Trần Văn H dùng để gọi điện mua ma túy, H khai mượn của một người bạn tên K (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Kết luận giám định số 480 ngày 07/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh VL:

- Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 gói nylon được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Văn H, Ngô Thị Trúc G, Ngô Thị Trúc M, Trần Văn D, Lê Minh T, Nguyễn Văn T, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã MĐĐ, Công an huyện CB, tỉnh TG (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3727 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Văn H, Ngô Thị Trúc G, Ngô Thị Trúc M, Trần Văn D, Lê Minh T, Nguyễn Văn T, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã MĐĐ, Công an huyện CB, tỉnh TG (ký hiệu 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1277 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,5004 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Văn H khai nhận: Hậu là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 04/10/2020, Hậu gọi điện thoại cho người tên SĐ (không rõ họ và địa chỉ) hỏi mua ma túy với

giá 200.000 đồng về sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, một người đàn ông (không rõ họ, tên và địa chỉ) đến nhà H giao ma túy, H đổ toàn bộ số ma túy trên vào 01 (một) bình nhựa trên nắp bình có gắn một đoạn ống nhựa và một đoạn ống thủy tinh có một đầu được uốn cong dạng hình phễu rồi sử dụng nhưng chưa hết. Sau đó, Ngô Thị Trúc M, sinh năm 2000, thường trú ấp KPCX, xã HT, huyện CB, tỉnh TG là em ruột của Ngô Thị Trúc G (bạn gái của H), sinh năm 1994, thường trú khu phố MT, phường NM, thị xã CL, tỉnh TG đến nhà chơi rồi tự ý lấy sử dụng một ít ma túy trong bình. H đem bình nhựa và số ma túy còn lại trong bình cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, H tiếp tục gọi điện thoại cho người tên SĐ mua ma túy với giá 300.000 đồng về sử dụng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ đến nhà giao cho H 01 gói nylon được dán kín bên trong có chứa ma túy. H lấy gói nylon chứa ma túy để lên trên giường ngủ đặt ở trước nhà rồi dùng một nắp hộp giấy, có ghi chữ Inpods 12 đập lên để tránh bị phát hiện. Đến 9 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, trong lúc H, N và M đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra. H cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong đó có lượng ma túy còn lại của ngày 04/10/2020 bỏ chạy ra sau nhà rồi ném qua phần đất vườn của bà Trần Thị H thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, riêng Nghĩa bỏ chạy.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C B truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao thư niêm phong có ký hiệu 480/1 và 480/2 ghi ngày 07/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh VL, có ghi chữ ký, ghi họ tên của Phạm Thị Hồng H, Lê Thanh H, bên trong có 0,3194 gam và 0,0761 gam ma túy, loại Mathemphetamin và vỏ bao gói; 01 (một) nắp hộp giấy có ghi chữ Inpods 12; 01 (một) dao lam; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn 01 đầu; 02 (hai) quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa loại ống hút; 01 (một) đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng hình phễu; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là ngày 05 tháng 10 năm 2020 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VL là 0,5004 gam, loại Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như

vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp, không sợ bị phát hiện. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự cụ thể: ngày 27/8/2020 bị UBND xã MĐĐ ra Quyết định số 05/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Về nguồn gốc số Methamphetamine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng SĐ đã bán ma túy cho bị cáo H để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 bao thư niêm phong có ký hiệu 480/1 và 480/2 ghi ngày 07/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh VL, có ghi chữ ký, ghi họ tên của Phạm Thị Hồng H, Lê Thanh H, bên trong có 0,3194 gam và 0,0761 gam ma túy, loại Mathemphetamin và vỏ bao gói; 01 (một) nắp hộp giấy có ghi chữ Inpods 12; 01 (một) dao lam; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn 01 đầu; 02 (hai) quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa loại ống hút; 01 (một) đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng hình phễu; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa. Xét thấy, đây là chất cấm tàng trữ, các đồ vật, dụng cụ để sử dụng, chia nhỏ ma túy và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng là các tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trao trả lại cho bị cáo.

+ Đối với bị cáo Trần Văn H có hành vi cho Ngô Thị Trúc M và đối tượng tên N (chưa rõ họ, địa chỉ) sử dụng ma túy; tuy nhiên quá trình điều tra xác định, việc Hậu cho M và N sử dụng ma túy là do cả hai tự lấy sử dụng, H không có hành vi lôi kéo, xúi giục nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với H về hành vi này, vì vậy hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với Ngô Thị Trúc M, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định là đồng phạm của vụ án; riêng đối tượng tên N không rõ họ và địa chỉ đã bỏ chạy khi Công an bắt giữa H, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, vì vậy hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với đối tượng tên SĐ chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ

sẽ xử lý sau, vì vậy hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao thư niêm phong có ký hiệu 480/1 và 480/2 ghi ngày 07/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh VL, có ghi chữ ký, ghi họ tên của Phạm Thị Hồng H, Lê Thanh H, bên trong có 0,3194 gam và 0,0761 gam ma túy, loại Mathemphetamin và vỏ bao gói; 01 (một) nắp hộp giấy có ghi chữ Inpods 12; 01 (một) dao lam; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhon 01 đầu; 02 (hai) quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa loại ống hút; 01 (một) đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng hình phễu; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN TRUNG TÍNH

